TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 09-5-2018
V/v: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Vân
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Văn Long
2. Bà Hoàng Thị Hồng Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 466/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1989.
Địa chỉ: khu phố 8, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

**** Bị đơn:*** Anh Phạm Xuân Đ, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Tổ 8, ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 30/11/2017, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thanh H trình bày*:

Chị H và anh Phạm Xuân Đ tự nguyện yêu thương, tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2013. Chị và anh Đ có tổ chức đàm cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 90 quyển số 01/2013 ngày 05/11/2013. Quá trình chung sống vợ chồng chị hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng

chị H bất đồng quan điểm sống, anh Đ lấy tiền gia đình đi làm kinh tế bên ngoài nhưng không bàn bạc với chị. Chị H cũng nhiều lần tìm hiểu nhưng anh Đ không cho chị H biết tình hình cụ thể công việc làm ăn của anh Đ ra sao nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Khi anh Đ nói làm ăn kinh tế gặp khó khăn dẫn đến nợ nần tiền bạc không rõ ràng nên giữa chị H và anh Đ xảy ra mâu thuẫn ngày càng căng thẳng. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không có sự tin tưởng, yêu thương và tôn trọng lẫn nhau nên từ tháng 5 năm 2017 chị H dẫn con về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Chị và anh Đ sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong quá trình sống ly thân gia đình hai bên đã hòa giải để chị H và anh Đ hàn gắn hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, chị H nhận thấy anh Đ không còn tôn trọng chị, không còn yêu thương vợ con như trước, vẫn giấu chị về việc làm ăn kinh tế. Khoảng từ tháng 11/2017 cho đến nay, chị và anh Đ không còn liên lạc với nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Xuân Đ.

Chị H và anh Đ có 02 con chung tên Phạm Nguyễn Tường V, sinh ngày 22/01/2015 và Phạm Nguyễn Phương V, sinh ngày 03/11/2017, các con đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị H yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung. Chị H hiện đang cư trú tại nhà bố mẹ ruột tại khu phố 8, thị trấn V, có công việc làm kế toán với thu nhập ổn định hàng tháng khoảng 4.200.000 đồng. Với sự hỗ trợ của cha mẹ, chị H đảm bảo đủ điều kiện nuôi dưỡng các con nên không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, chị H và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung của vợ chồng, chị H và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại các bản tự khai ngày 06/01/2018, ngày 08/01/2018, bị đơn anh Phạm Xuân Đ trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân, quá trình kết hôn và chung sống của vợ chồng anh Đ thống nhất như chị Nguyễn Thanh H đã trình bày. Trong cuộc sống gia đình anh chị đã phát sinh mâu thuẫn vợ chồng từ khoảng đầu năm 2017 chủ yếu là do kinh tế gia đình gặp khó khăn, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Nguyên nhân là do anh Đ làm ăn bên ngoài gặp rủi ro dẫn đến nợ nần, kinh tế gia đình khó khăn. Do mẫu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên từ tháng 05/2017 chị H đưa con về nhà cha mẹ ruột sống, anh và chị H sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân thì hai bên gia đình nội ngoại và bạn bè có động viên giúp đỡ anh chị để hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không được. Anh và chị H cũng đã nhiều lần nói chuyện để khắc phục mâu thuẫn nhưng không được nên đã thống nhất ly hôn. Chị H gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Đ cũng đồng ý ly hôn vì xét thấy vợ chồng anh không thể tiếp tục chung sống.

Về con chung, anh và chị H có 02 con chung tên Phạm Nguyễn Tường V, sinh ngày 22/01/2015 và Phạm Nguyễn Phương V, sinh ngày 03/11/2017. Hiện nay

02 con đang sống với chị H nên anh đồng ý giao 02 con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Tạm thời anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng anh sẽ hỗ trợ tiền sinh hoạt hàng tháng cho con theo khả năng và thăm con khi có thời gian.

Về tài sản chung, không có nên anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, anh Đ và chị H tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:**

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Thẩm quyền giải quyết vụ án, việc thu thập chứng cứ, thời hạn giải quyết vụ án, gửi hồ sơ và tống đạt các văn bản tố tụng là đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật. Việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý đến khi xét xử là đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đ vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án.

Về đường lối giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thanh H, cho chị H được ly hôn với anh Phạm Xuân Đ. Về con chung: Giao 02 con chung tên Phạm Nguyễn Tường V, sinh ngày 22/01/2015 và Phạm Nguyễn Phương V, sinh ngày 03/11/2017 cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thanh H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" với anh Phạm Xuân Đ, sinh năm 1985; Địa chỉ: ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật của vụ án là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện tống đạt hợp lệ các giấy triệu tập và văn bản tố tụng để bị đơn anh Phạm Xuân Đ tham gia phiên tòa, tuy nhiên anh Đ đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào các Điều 207, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Xuân Đ tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau từ năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại

Ủy ban nhân dân thị trấn V, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 90, quyển số 01/2013 ngày 05/11/2013. Căn cứ các Điều 9, 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Đ được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thanh H nhận thấy, theo anh Đ và chị H đều xác định trong thời gian chung sống vợ chồng anh chị đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh Đ làm ăn kinh tế bên ngoài nhưng không trao đổi, nói chuyện, bàn bạc với chị H, khi anh Đ làm ăn kinh tế gặp khó khăn dẫn đến phát sinh các khoản nợ nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã căng thẳng. Do mâu thuẫn nên từ tháng 5 năm 2017 anh Đ và chị H đã sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân anh Đ và chị H đã được gia đình hai bên và bạn bè động viên giúp đỡ để hàn gắn tình cảm vợ chồng, anh chị cũng nhiều lần nói chuyện để khắc phục mâu thuẫn nhưng không được nên đã thống nhất ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đ nộp bản tự khai cho tòa án sau đó vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án mà không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải cho anh Đ, chị H được.

Hội đồng xét xử nhận thấy tình trạng hôn nhân của chị H và anh Đ không hạnh phúc, cuộc sống anh chị đã thiếu sự tôn trọng, yêu thương và tin tưởng lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[4] Về nuôi con chung: Trong quá trình chung sống chị H, anh Đ có 02 con chung tên Phạm Nguyễn Tường V, sinh ngày 22/01/2015 và Phạm Nguyễn Phương V, sinh ngày 03/11/2017. Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu nuôi con của chị H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Cháu Phạm Nguyễn Tường V và Phạm Nguyễn Phương V hiện nay đang được chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Do các con đều còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) nên anh Đ cũng đồng ý giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H có nơi cư trú, có nghề nghiệp với mức thu nhập ổn định, cùng với sự giúp đỡ của cha mẹ ruột của chị sẽ đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc các con. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu giải quyết nuôi con của chị H, giao cháu Phạm Nguyễn Tường V và Phạm Nguyễn Phương V cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, chị Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 9, 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh H về ly hôn, chị Nguyễn Thanh H được ly hôn với anh Phạm Xuân Đ.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Phạm Nguyễn Tường V, sinh ngày 22/01/2015 và Phạm Nguyễn Phương V, sinh ngày 03/11/2017 cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời anh Phạm Xuân Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3 Về án phí: Chị Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000772 ngày 06/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn anh Đ vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- THADS H.Vĩnh Cửu;
- Các đương sự;
- UBND TT.Vĩnh An, Vĩnh Cửu, ĐN.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Kiều Vân